

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỘI THẢO

**DẠY HỌC NỘI DUNG QUYỀN CON NGƯỜI TRONG
CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
CẤP TIỂU HỌC**

(Lưu hành nội bộ)

Tháng 12 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO
“DẠY HỌC NỘI DUNG QUYỀN CON NGƯỜI TRONG
CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
CẤP TIỂU HỌC”

- Thời gian: Ngày 28 tháng 12 năm 2022
- Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, 23 Lê Thánh Tông, Thành phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung	Người phụ trách
14:00 – 14:05	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
14:05 – 14:15	Phát biểu khai mạc và chỉ đạo hội thảo	Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ
14:15 – 14:45	Báo cáo căn cứ pháp lý và định hướng triển khai nội dung quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học	Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học
14:45 – 15:00	Báo cáo đề xuất tổ chức dạy học nội dung quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học	TS. Ngô Vũ Thu Hằng
15:00 – 15:15	<i>Nghỉ giải lao</i>	
15:15 – 15:30	Báo cáo tham luận của Sở GDĐT Bắc Giang	Phòng Giáo dục Tiểu học - Sở GDĐT Bắc Giang
15:30 – 15:45	Báo cáo tham luận của Sở GDĐT Lào Cai	Phòng Giáo dục Tiểu học - Sở GDĐT Lào Cai
15:45 – 16:00	Báo cáo tham luận của Sở GDĐT TP Hồ Chí Minh	Phòng Giáo dục Tiểu học - Sở GDĐT TP Hồ Chí Minh
16:00 – 17:15	Thảo luận	Ban tổ chức
17:15 – 17:30	Bế mạc hội thảo	Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI NỘI DUNG QUYỀN CON NGƯỜI TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CẤP TIỂU HỌC

I. Căn cứ pháp lý triển khai nội dung quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học

Căn cứ pháp lý triển khai nội dung quyền con người, quyền trẻ em trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học bao gồm:

- Các văn bản pháp lý về quyền con người, quyền trẻ em;
- Các văn bản chỉ đạo, triển khai của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);
- Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1. Các văn bản pháp lý về quyền con người

1.1. Luật pháp quốc tế

Quyền con người là thành quả phát triển lâu dài của lịch sử nhân loại, là giá trị chung của các dân tộc, được ghi nhận và bảo vệ bằng luật pháp quốc tế như Hiến chương Liên Hợp quốc năm 1945, Tuyên ngôn Nhân quyền năm 1948 và hai Công ước về quyền con người năm 1966 (Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, văn hóa, xã hội và Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị). Bên cạnh Bộ luật quốc tế về quyền con người, gồm 3 văn kiện quốc tế cơ bản (Tuyên ngôn phổ quát về quyền con người năm 1948, Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966), Liên hợp quốc còn ban hành công ước riêng bảo vệ trẻ em, đó là Công ước quốc tế về quyền trẻ em năm 1989. Có bốn điều trong Công ước quốc tế về quyền trẻ em năm 1989 được coi là

những "Nguyên tắc chung, nguyên tắc nền tảng" đóng vai trò cơ bản trong việc hiện thực hiện tất cả các quyền trẻ em trong Công ước, đó là:

- Không phân biệt đối xử (Điều 2);
- Lợi ích tốt nhất của trẻ (Điều 3);
- Quyền tồn tại và phát triển cuộc sống (Điều 6);
- Quyền được lắng nghe (Điều 12).

1.2. Hiến pháp và luật pháp nước CHXHCN Việt Nam

Quan điểm và chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước ta là tôn trọng và bảo đảm quyền con người. Quyền con người là quan điểm, nội dung xuyên suốt trong toàn bộ Hiến pháp năm 2013. Tại Điều 2 Hiến pháp khẳng định “*Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân...*”. Đặc biệt, Hiến pháp đã dành riêng Chương II để quy định về “quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân”. Ở Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 và nhiều đạo luật quan trọng khác. Theo đó, trẻ em được hưởng đầy đủ các quyền con người trong Hiến pháp, tuy nhiên phù hợp với chuẩn mực quốc tế về quyền con người, quyền trẻ em, Nhà nước Việt Nam còn ban hành một đạo luật riêng để bảo vệ trẻ em, đó là Luật Trẻ em năm 2016. Nội dung các quyền của trẻ em trong Luật Trẻ em năm 2016 đã thể chế hóa các quyền con người trong hiến pháp và đặc biệt là “nội luật hóa” hoàn toàn các quyền của trẻ em trong Công ước quốc tế về quyền trẻ em năm 1989.

Để thực hiện “Công ước về quyền trẻ em” (Công ước QTE) và Luật Trẻ em, Đảng và Nhà nước đã thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng nhằm bảo đảm cho trẻ em có cuộc sống no ấm, được học hành, được bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, được vui chơi...nhằm tạo điều kiện cho trẻ em được phát triển lành mạnh, có tương lai tốt đẹp. Trên cơ sở 4 nguyên tắc của Công ước quốc tế về quyền trẻ em, Luật Trẻ em năm 2016 đã xây dựng thành một điều riêng, đó là *Nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em (Điều 5)*, gồm:

- (i) Bảo đảm để trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình;
- (ii) Không phân biệt đối xử với trẻ em;
- (iii) Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em;
- (iv) Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em;
- (v) Khi xây dựng chính sách, pháp luật tác động đến trẻ em, phải xem xét ý kiến của trẻ em và của các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia và địa phương.

Tuy nhiên, trên thực tế chưa phải tất cả mọi trẻ em đều được hưởng đầy đủ những quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục như Công ước QTE và Luật Trẻ em quy định. Vẫn còn nhiều trẻ em còn bị thiệt thòi, chưa được chăm sóc tối thiểu, cần thiết để đảm bảo cho sự phát triển bình thường về thể lực và trí tuệ. Việc phổ biến rộng rãi quyền con người trong đó có quyền trẻ em là một nhiệm vụ cần được toàn xã hội quan tâm thực hiện.

2. Văn bản chỉ đạo đưa nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân của Đảng và Nhà nước

Thực hiện Hiến pháp và các văn bản Luật về quyền con người và quyền trẻ em, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành một hệ thống các văn bản về việc phổ biến quyền con người trong đó có quyền trẻ em, đặc biệt là đưa nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân. Có thể kể đến những Chỉ thị và Quyết định như:

- Chỉ thị số 44-CT/TU ngày 20/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác nhân quyền trong tình hình mới;

- Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân;

- Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Quyết định số 14/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 10/4/2019 và Quyết định số 22/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 29/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025.

Các căn cứ pháp lí nói trên đã chỉ ra những vấn đề cơ bản nhất của việc đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đặc biệt, các văn bản chỉ đạo nói trên đã giao nhiệm vụ cụ thể cho Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc tổ chức thực hiện việc đưa nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân, cũng như quy định cụ thể mục tiêu, nội dung, phương thức thực hiện đối với từng cấp học, trong đó có giáo dục tiểu học.

2.1. Nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Quyết định số 14/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 10/4/2019 và Quyết định số 22/QĐ-BĐHĐAQC�N ngày 29/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 và đặc biệt là Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân đã nêu rõ nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Tổ chức rà soát chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy dùng ở các cấp học thuộc trách nhiệm quản lí của Bộ để tiếp tục đề xuất triển khai các nội dung phù hợp với nhiệm vụ Đề án;

b) Tổ chức xây dựng và phê duyệt chương trình, tài liệu giảng dạy dùng cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép, tích hợp nội dung quyền con người vào chương trình hiện hành và trong kế hoạch đổi mới chương trình, tài liệu, học liệu, sách giáo khoa phù hợp với từng cấp học, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các nội dung giáo dục quyền con người được quy định trong chương trình giáo dục, đào tạo;

c) Tiếp tục tổ chức chỉ đạo rà soát, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy các nội dung giáo dục quyền con người trong kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục, đào tạo nhất là các cơ sở giáo dục đại học thuộc khối các trường luật, hành chính, nội chính; các trường đào tạo giáo viên, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;

d) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các nội dung giáo dục quyền con người được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông, tiếp tục rà soát, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy các nội dung giáo dục quyền con người trong kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường;

đ) Hằng năm, chủ trì xây dựng kế hoạch, phối hợp với các bên liên quan tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho giáo viên, giảng viên giảng dạy về quyền con người trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, trừ các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

e) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trang thông tin phổ biến, giáo dục quyền con người trên cổng thông tin điện tử của Bộ và hướng dẫn sử dụng trong toàn ngành.

2.2. Mục tiêu, nội dung, phương thức triển khai nội dung quyền con người trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân đã chỉ rõ mục tiêu, nội dung, phương thức triển khai nội dung quyền con người trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

a) Mục tiêu giáo dục quyền con người cấp tiểu học:

- Bước đầu hiểu được một số kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ của con người, của công dân;

- Bước đầu hình thành kỹ năng tự bảo vệ quyền của bản thân và của người khác, hình thành thái độ tôn trọng quyền con người.

b) Nội dung giáo dục quyền con người cấp tiểu học:

- Một số kiến thức cơ bản về các nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt,...);

- Các quyền con người của trẻ em đã được pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam quy định.

c) Chương trình giáo dục quyền con người cấp tiểu học:

- Tích hợp vào các môn trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

Để triển khai Quyết định số 1309/QĐ-TTg, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 1360/KH-BGDĐT ngày 24/12/2021 về triển khai Đề án đưa nội dung Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, nhiệm vụ năm 2022.

3. Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học bao gồm Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành ngày 26/12/2018 (theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT) là một căn cứ pháp lí quan trọng để triển khai nội dung giáo dục quyền con người, quyền trẻ em tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục cấp tiểu học. Điều này căn cứ trên các khía cạnh: mục tiêu, nội dung, quy định triển khai của Chương trình.

a) Mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

- Chương trình giáo dục phổ thông hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu sau: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Có thể thấy nội dung quyền con người, quyền trẻ em có tầm quan trọng đặc biệt khi được tích hợp một cách hiệu quả vào các môn học và hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu hình thành và phát triển các năng lực và phẩm chất nêu trên của Chương trình giáo dục phổ thông nói chung, Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học nói riêng.

b) Nội dung quyền con người, quyền trẻ em tích hợp trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

Các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học bao gồm: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Ngoại ngữ 1; Tự nhiên và Xã hội; Lịch sử và Địa lí; Khoa học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm,... Các mạch kiến thức và yêu cầu cần đạt của các môn học và hoạt động giáo dục nói trên có nhiều cơ hội và lợi thế cho việc tích hợp nội dung quyền con người và quyền trẻ em. Sau đây là một số ví dụ:

Mạch nội dung	Yêu cầu cần đạt	Nội dung giáo dục quyền con người được tích hợp	Mức độ tích hợp
Môn Đạo đức (lớp 1)			
<i>Yêu thương gia đình</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những biểu hiện của tình yêu thương trong gia đình em. - Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương gia đình. - Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương người thân trong gia đình. - Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình; không 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được yêu thương, chăm sóc - Quyền được đoàn tụ, tiếp xúc với cha mẹ, 	Liên hệ

	đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện tình yêu thương gia đình.		
<i>Em yêu Tổ quốc Việt Nam</i>	<p>Biết Quốc hiệu, Quốc kì, Quốc ca Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số nét cơ bản về vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam. - Nhận ra Tổ quốc Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ. - Thực hiện được hành vi, việc làm thể hiện tình yêu Tổ quốc Việt Nam: nghiêm trang khi chào cờ và hát Quốc ca; yêu quý, bảo vệ thiên nhiên; trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước. - Tự hào được là người Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được sống, tự do, bình đẳng. - Quyền được đấu tranh để giành quyền sống, tự do, bình đẳng. <p>Quyền sống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền khai sinh và có quốc tịch - Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu - Quyền vui chơi, giải trí 	Bộ phận
Môn Đạo đức (lớp 4)			
<i>Quyền và bổn phận của trẻ em</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được một số quyền và bổn phận cơ bản của trẻ em. - Biết vì sao phải thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em. - Thực hiện được quyền và bổn phận của trẻ em phù hợp với lứa tuổi. - Nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền và bổn phận trẻ em 		Toàn phần
Môn Đạo đức (lớp 5)			

<p><i>Tôn trọng sự khác biệt của người khác</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được một số biểu hiện tôn trọng sự khác biệt (về đặc điểm cá nhân, giới tính, hoàn cảnh, dân tộc,...) của người khác. - Biết vì sao phải tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người. - Thể hiện được bằng lời nói và hành động thái độ tôn trọng sự khác biệt của người khác. - Không đồng tình với những hành vi phân biệt đối xử vì sự khác biệt về đặc điểm cá nhân, giới tính, hoàn cảnh, dân tộc,.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền sống - Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc - Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo - Quyền bí mật đời sống riêng tư. 	<p>Bộ phận</p>
---	---	--	----------------

Hoạt động trải nghiệm (lớp 1)

<p><i>Hoạt động hướng vào bản thân</i></p>	<p>Chủ đề 1.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân. - Làm quen được với bạn mới, - Tham gia các hoạt động giáo dục của Sao Nhi đồng và của nhà trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền bình đẳng nam, nữ (bình đẳng giới) - có thể làm quen và kết thân với nhau - Quyền vui chơi giải trí, được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động giáo dục, văn hoá, nghệ thuật 	<p>Liên hệ</p>
	<p>Chủ đề 4.</p>	<p>Quyền vui chơi giải trí, được bình</p>	<p>Bộ phận</p>

	<ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện được một số việc tự chăm sóc bản thân phù hợp với lứa tuổi. (ở trường) – Tham gia các hoạt động giáo dục của Sao Nhi đồng và của nhà trường. 	<p>đăng về cơ hội tham gia các hoạt động giáo dục, văn hoá, nghệ thuật.</p>	
--	---	---	--

Môn Tự nhiên và Xã hội (lớp 1)

<i>Gia đình</i>			
Thành viên và mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình. – Nêu được ví dụ về bản thân và các thành viên trong gia đình làm công việc nhà và chia sẻ thời gian nghỉ ngơi, vui chơi cùng nhau. – Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được yêu thương, chăm sóc -Quyền được đoàn tụ, tiếp xúc với cha mẹ, 	Bộ phận
<i>Trường học</i>			
Hoạt động chính của học sinh ở lớp học và trường học	Kể được tên các hoạt động chính trong lớp học và trường học; nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.	- Quyền được học tập	
An toàn khi vui chơi ở trường và giữ lớp học sạch đẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Nói được về hoạt động vui chơi trong giờ nghỉ; biết lựa chọn và chơi những trò chơi an toàn. – Làm được những việc phù hợp để giữ lớp học sạch đẹp 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được học tập -Quyền vui chơi, giải trí 	

c) Quy định thời lượng tổ chức dạy học ở tiểu học

Theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, giáo dục tiểu học “Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học; mỗi tiết học 35 phút”. Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày là điều kiện quan trọng để thực hiện đa dạng các hình thức tích hợp nội dung quyền con người trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học. Trong đó, đặc biệt quan trọng là hình thức đưa giáo dục quyền con người, quyền trẻ em thành một bài học riêng.

Như vậy, có thể thấy, việc phổ biến về quyền con người và đưa nội dung quyền con người vào các môn học và hoạt động giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước. Chủ trương này đã được thể chế bằng Hiến pháp, văn bản Luật và các Chỉ thị, Quyết định cũng như các văn bản quy phạm pháp luật. Đối với giáo dục tiểu học, có thể thấy chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở nước ta (Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đã bước đầu tích hợp, lồng ghép những vấn đề cơ bản về quyền con người và quyền trẻ em. Tuy nhiên, nội dung tích hợp còn thiếu tính chính thể, liên thông và cập nhật. Mặt khác, việc tổ chức triển khai tích hợp nội dung giáo dục quyền con người, quyền trẻ em còn nhiều hạn chế. Nhà trường và giáo viên còn gặp nhiều khó khăn khi triển khai tích hợp nội dung giáo dục này trong kế hoạch giáo dục nhà trường và trong tổ chức các hoạt động giáo dục nói chung. Do đó, việc hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người trong các môn học và hoạt động giáo dục cấp tiểu học là vấn đề quan trọng và cần thiết.

II. Định hướng triển khai nội dung giáo dục quyền con người trong các môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học

Căn cứ trên các cơ sở chính trị, pháp lý và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học có thể xác định nội dung, hình thức tổ chức tích hợp, lồng ghép nội dung quyền con người trong các môn học và hoạt động giáo dục cấp tiểu học.

1. Nội dung giáo dục quyền con người đối với cấp tiểu học

1.1. Một số kiến thức cơ bản về quyền con người và giáo dục quyền con người

a) Quyền con người:

- Định nghĩa quyền con người
- Các nguyên tắc cốt lõi của quyền con người.
- Các đặc trưng cơ bản của quyền con người

b) Nội dung quyền con người nói chung và quyền trẻ em nói riêng:

- Một số quyền con người cơ bản: Quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể; quyền bí mật về đời sống riêng tư; quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở; quyền tự do đi lại và cư trú; quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo; quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; quyền bầu cử, ứng cử; quyền khiếu nại, tố cáo; quyền an sinh xã hội; quyền làm việc; quyền bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; quyền kết hôn, ly hôn; các quyền của người bị buộc tội; quyền tự do kinh doanh; quyền và nghĩa vụ học tập; quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia đời sống văn hóa; quyền xác định dân tộc; quyền sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường; quyền bình đẳng của phụ nữ, quyền trẻ em, thanh niên, người cao tuổi...

- Một số quyền của trẻ em: quyền sống; quyền được khai sinh và có quốc tịch; quyền được chăm sóc sức khỏe; quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng; quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; quyền vui chơi, giải trí; quyền giữ gìn, phát huy bản sắc; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; quyền về tài sản; quyền bí mật đời sống riêng tư; quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy; quyền được bảo vệ trong tố tụng và xử lý vi phạm hành chính; quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang; quyền được đảm bảo an sinh xã hội; quyền của trẻ em khuyết tật; quyền của trẻ em không quốc tịch, trẻ em lánh nạn, tị nạn; quyền được sống chung với cha, mẹ; quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ; quyền được chăm sóc thay thế và là con nuôi; quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục; quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động; quyền được bảo vệ để

không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc; quyền được bảo vệ để không bị mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt...

1.2. Một số quyền trẻ em cần được thực hiện tích hợp, lồng ghép trong chương trình giáo dục tiểu học

Tập trung vào 4 nhóm quyền cơ bản của trẻ em:

- Nhóm quyền sống;
- Nhóm quyền được bảo vệ;
- Nhóm quyền được phát triển;
- Nhóm quyền được tham gia.

2. Các phương án tích hợp, lồng ghép

Xây dựng kế hoạch tổ chức nội dung giáo dục quyền con người trong Kế hoạch giáo dục nhà trường với các hình thức tổ chức như sau:

2.1. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục quyền con người thành giờ học riêng theo từng chủ đề, bài học với hình thức, phương pháp phù hợp trong kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được xây dựng từ đầu năm học.

2.2. Đưa nội dung giáo dục quyền con người thành một nội dung của Hoạt động trải nghiệm và hoạt động tập thể nói chung

- Lồng ghép vào các hoạt động văn nghệ, câu lạc bộ, sinh hoạt tập thể trong nhà trường.

- Tổ chức hội thi về quyền con người, quyền trẻ em : vẽ, viết, hùng biện, sáng tác thơ ca, báo chí, tiểu phẩm về đề tài giáo dục quyền con người, quyền trẻ em, thi tuyên truyền viên giỏi, thi thuyết trình, tổ chức các trò chơi về giáo dục quyền con người, quyền trẻ em...

2.3. Thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người, quyền trẻ em trong quá trình dạy học một số môn học như Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Tiếng Việt, Mỹ thuật, Âm nhạc, Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm,...

Tùy thuộc vào mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học/mạch kiến thức, việc tích hợp nội dung giáo dục nội dung quyền con người, quyền trẻ em được thực hiện theo một trong ba mức độ: toàn phần, bộ phận, liên hệ.

III. Một số kế hoạch bài học minh họa

1. Hình thức thứ nhất. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục quyền con người thành giờ học riêng theo từng chủ đề, bài học với hình thức, phương pháp phù hợp trong kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được xây dựng từ đầu năm học

Bài 2: QUYỀN CON NGƯỜI & TRÁCH NHIỆM (Dành cho học sinh lớp 4) Thời lượng học: 3 tiết

Sau khi học xong bài học, học sinh có thể:

- Nêu được một số quyền học sinh có được khi ở nhà, ở trường.
- Nêu được một số trách nhiệm học sinh cần thực hiện.
- Trình bày được mối quan hệ giữa quyền và trách nhiệm.
- Thể hiện thái độ đồng tình với các suy nghĩ, việc làm cho thấy quyền gắn với trách nhiệm, không đồng tình với suy nghĩ, việc làm cho thấy sự thiếu trách nhiệm mà chỉ thiên về quyền.
- Thực hiện được một số cách ứng xử phù hợp thể hiện trách nhiệm gắn với quyền con người.
- Thiết kế áp phích nhằm tuyên truyền, cổ động quyền con người.

KHỞI ĐỘNG

Trò chơi: Tìm từ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi bị ẩn dấu trong ô chữ sau:

Q	N	C	Y	H	U	B	O	V	O
E	U	Y	P	M	Y	Y	O	E	X
S	J	Y	Y	P	A	C	V	I	C
E	P	C	È	G	D	X	C	Ụ	V
M	T	V	C	N	I	A	V	U	G
U	X	E	G	Q	L	A	A	G	P
A	H	R	O	C	Ỉ	Ợ	M	N	K
T	R	Á	C	H	N	H	I	Ệ	M
J	O	Q	G	P	I	J	P	I	A
X	O	N	U	X	D	V	X	T	P

KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Đọc câu chuyện dưới đây và trả lời câu hỏi:

GIỜ RA CHƠI

Linh là một bạn nữ nhỏ bé nhưng rất thân thiện, hoà đồng với mọi người. Vào giờ ra chơi, Linh thường ra ngoài sân chơi cùng các bạn. Một hôm, Linh và các bạn cùng chơi trò đuổi bắt. Linh chạy rất nhanh, vô tình va vào Trân và làm Trân ngã. Linh chưa kịp nói gì thì Trân đã giận dữ lao vào quát mắng Linh, đánh Linh, thậm chí cào xước cả mặt Linh. Bị bạn đánh đau, Linh tủi thân ôm mặt khóc. Thấy vậy, Trân bỏ đi chỗ khác. Dù được các bạn trong lớp an ủi nhưng Linh vẫn thấy buồn và không muốn tiếp tục chơi cùng các bạn nữa.

Tuấn và Công cùng chứng kiến câu chuyện trên. Tuấn bảo: “Bạn Trân làm như vậy là không được!”. Công thì lại không nghĩ vậy. Cậu nói với Tuấn: “Tại bạn Linh làm bạn Trân ngã nên bạn Trân mới đánh chứ!”. Hai bạn mỗi người một ý, ai cũng cho rằng suy nghĩ của mình là đúng.

(Chi Lan)

1. Em đồng tình với bạn Tuấn hay bạn Công? Vì sao?
2. Cách ứng xử của bạn Trân với bạn Linh có thể dẫn đến những điều gì?
3. Nếu em là bạn Trân trong tình huống đó, em sẽ ứng xử như thế nào? Vì sao?

Hoạt động 2: Thảo luận và trả lời câu hỏi

1. Học sinh có quyền được làm gì và không được làm gì?



- 2. Học sinh cần có trách nhiệm thực hiện điều gì để đảm bảo quyền của mình?
- 3. Điều gì sẽ xảy ra nếu con người chỉ đòi quyền lợi mà không thực hiện trách nhiệm?
- 4. Quyền và trách nhiệm có mối quan hệ như thế nào?

Hoạt động 3: Hoàn thành bảng sau để thể hiện quyền và trách nhiệm tương ứng em cần thực hiện khi ở trường:

Quyền của em	Trách nhiệm của em
1. Em có quyền được vui chơi.	1. Em có trách nhiệm tạo ra hoặc chia sẻ các hoạt động vui chơi bổ ích
2. Em có quyền được an toàn.	2.
3.	3. Tôn trọng sự khác biệt của người khác.
4.	4.
5.	5.

Em đã có quyền gì và đã thực hiện trách nhiệm gì khi ở trường?

CHIA SẺ

- 1. Quyền con người dành cho tất cả mọi người, ở mọi nơi và mọi lúc. Quyền con người là sự bảo vệ mà tất cả mọi người đều có, bất kể họ là ai hoặc họ có khác biệt gì.*
- 2. Quyền con người giúp bảo vệ chúng ta và chúng ta cũng có trách nhiệm bảo vệ quyền của con người.*
- 3. Sự coi thường và xâm phạm quyền con người sẽ dẫn tới những hành động tàn bạo, xúc phạm nhân phẩm, lương tri con người.*

THỰC HÀNH - LUYỆN TẬP

Hoạt động 1. Bày tỏ ý kiến

Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến nào dưới đây? Tại sao?

- A. Trách nhiệm là chỉ dành cho người lớn. Học sinh không cần thực hiện trách nhiệm gì.*
- B. Quyền lợi cần đi liền với trách nhiệm.*
- C. Em có quyền được sống khỏe mạnh và an toàn khi ở nhà hay khi ở trường.*
- D. Em có trách nhiệm giúp đỡ bố mẹ việc nhà những việc phù hợp với em.*
- E. Giữ gìn trường lớp sạch sẽ là trách nhiệm của bác lao công, không phải của học sinh.*

Hoạt động 2. Xử lý tình huống

• **Tình huống 1**

Một buổi tối, sau khi ăn cơm xong, bố bảo hai chị em Trung:

- Hai chị em dọn dẹp bàn ăn, rửa bát nhé!

Chị Lan đáp rõ to:

- Vâng ạ!

Chị Lan quay sang Trung và nói:

- Chị sẽ rửa bát còn em lau bàn nhé!

Trung khi ấy đang ngồi xem ti vi, không muốn lau bàn, hỏi lại chị Lan:

- Tại sao em lại phải lau bàn? Chị lau luôn cũng được mà!

a. Em sẽ nói gì với bạn Trung nếu em có mặt trong tình huống trên?

b. Theo em, làm việc nhà là trách nhiệm của ai? Vì sao?

• **Tình huống 2**

Vào giờ ra chơi, thấy Dung ngồi tại chỗ, Mai tiến lại gần định rủ Dung ra sân chơi cùng thì thấy Dung đang dùng bút bi vẽ la liệt ra bàn. Mai bảo:

- Cậu không nên vẽ ra bàn như vậy, Dung à!
- Dung vẫn cầm cúi vẽ và nói:
- Kệ tớ! Bàn tớ ngồi, tớ thích vẽ gì thì vẽ!
- a. Em sẽ nói gì với Dung nếu em có mặt trong tình huống trên?
- b. Theo em, giữ gìn tài sản lớp học và đảm bảo môi trường lớp học sạch đẹp là trách nhiệm của ai? Vì sao?

VẬN DỤNG – SÁNG TẠO

Hoạt động 1. Đóng vai kể tiếp câu chuyện *Giờ ra chơi*

Em cùng bạn đóng vai để kể tiếp câu chuyện *Giờ ra chơi*, trong đó tạo ra cuộc nói chuyện giữa bạn Tuấn với bạn Trân hoặc giữa bạn Trân với bạn Linh với với kết thúc mới là bạn Trân hiểu ra vấn đề, biết thay đổi suy nghĩ, hành vi cho thấy trách nhiệm mình cần thực hiện trước quyền mình được hưởng.

Gợi ý:

- Bạn Trân đã vi phạm quyền nào?
- Bạn Trân cần có trách nhiệm gì khi là học sinh trong ngôi trường đó?
- Nếu ai cũng cư xử như bạn Trân thì điều gì sẽ xảy ra?



Hoạt động 2. Thiết kế bảng **Quyền và trách nhiệm** tại nhà dành cho con cái.

Em hãy thiết kế một bảng thể hiện ít nhất 3 quyền và 3 trách nhiệm tại nhà dành cho con cái với mục tiêu hướng đến một ngôi nhà hạnh phúc, khỏe mạnh và an toàn.

Quyền và trách nhiệm tại nhà	
Mục tiêu: Ngôi nhà hạnh phúc, khỏe mạnh và an toàn	
Quyền	Trách nhiệm
Có một nơi sạch sẽ để sống.	Giữ gìn, vệ sinh nhà cửa sạch sẽ.
Được yêu thương, chăm sóc.	Yêu thương, quan tâm người trong gia đình.
.....
.....
.....

.....
.....
.....

Hoạt động 3. Vẽ tranh áp phích để tuyên truyền, cổ động về một quyền con người cụ thể có ý nghĩa đối với em.



GHI NHỚ

Thực hiện quyền con người là trách nhiệm của tất cả mọi người.

Hình thức thứ 2. Thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người, quyền trẻ em trong quá trình dạy học một số môn học như: Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Tiếng Việt, Mĩ thuật, Âm nhạc, Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm...

a) Các nguyên tắc tích hợp

- *Nguyên tắc 1:* Tích hợp nhưng không làm thay đổi đặc trưng của môn học.
- *Nguyên tắc 2 :* Khai thác nội dung giáo dục quyền con người có chọn lọc, có tính tập trung vào bài nhất định.
- *Nguyên tắc 3 :* Phát huy cao độ các hoạt động tích cực nhận thức và kinh nghiệm thực tế của học sinh.

b) Các mức độ tích hợp nội dung giáo dục quyền con người

- *Mức độ toàn phần:* Mục tiêu và nội dung của bài trùng hợp phần lớn hay hoàn toàn với nội dung giáo dục quyền con người.
- *Mức độ bộ phận:* Chỉ có một phần bài học có nội dung giáo dục quyền con người, được thể hiện bằng mục riêng hoặc một vài ý trong bài học.
- *Mức độ liên hệ:* Các kiến thức giáo dục quyền con người không được nêu rõ trong sách giáo khoa nhưng dựa vào kiến thức của bài học, giáo viên có thể bổ sung, liên hệ các kiến thức giáo dục quyền con người.

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3 – BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

CHỦ ĐỀ 6: CHĂM SÓC VÀ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN

Tuần 22 (1 tiết)

I. Yêu cầu cần đạt

- Học sinh chia sẻ được những sở thích của bản thân với bạn; Phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung; Khéo léo, cẩn thận khi làm sản phẩm tặng bạn bè. Nhận biết được sở thích, khả năng và những nét riêng của bản thân.

- Học sinh nhận ra được những nét riêng của bản thân; Học sinh giới thiệu được các sở thích của bản thân; Học sinh làm được một số sản phẩm theo sở thích, học sinh thực hiện được một số hoạt động để phát triển bản thân.

- Học sinh vui vẻ, thân thiện, tôn trọng các sở thích riêng của bạn; Học sinh vun đắp thêm cho sở thích của mình. Học sinh tích cực thực hiện một số hoạt động rèn luyện để phát triển bản thân.

⇒ Hình thành được các năng lực, phẩm chất: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực thích ứng với cuộc sống. Phẩm chất nhân ái; Phẩm chất chăm chỉ.

⇒ Tích hợp Giáo dục quyền con người: Quyền được bảo vệ về danh dự, nhân phẩm và uy tín.

II. Đồ dùng học tập

1. Chuẩn bị của GV

- SGK, SGV
- Bài giảng điện tử Powerpoint

2. Chuẩn bị của HS

- SGK, vở ghi, tranh ảnh về sở thích
- Bút, thước kẻ
- Đồ dùng để vẽ, cắt, dán

III. Hoạt động dạy – học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Khởi động (7 phút)	
<p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu về sở thích của bản thân</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS làm việc cá nhân, vẽ về sở thích của mình trong vòng 2 phút. - GV cho HS chia sẻ trong nhóm của mình, giới thiệu về bức tranh bằng cách trả lời các câu hỏi theo gợi ý: <p><u>Gợi ý:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Bức tranh này tớ vẽ gì?</i> + <i>Tớ vẽ bức tranh này bằng (bút màu, bút chì, màu nước,)?</i> + <i>Tại sao tớ lại vẽ về điều này?</i> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 3-4 HS chia sẻ sở thích của mình trước lớp, yêu cầu các HS khác sẽ lắng nghe và nêu nhận xét về phần chia sẻ của bạn. - GV tổng kết, nhấn mạnh về sự giống và khác nhau về sở thích của mỗi người và sang hoạt động tiếp theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc cá nhân và vẽ. - HS chia sẻ về bức tranh của mình trong nhóm. - HS chia sẻ trước lớp - HS lắng nghe và nhận xét
Khám phá (10 phút)	
<p><u>Hoạt động 2: Xác định những việc làm để phát triển sở thích của bản thân</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nhiệm vụ

<p>Hỏi: “<i>Liệt kê những việc làm để phát triển sở thích của bản thân</i>”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, mỗi thành viên sẽ viết ra giấy những việc làm để phát triển sở thích của bản thân trong thời gian 2 phút. Sau đó, HS chia sẻ kết quả của mình với bạn cùng nhóm, từ đó thống nhất và đưa ra được ít nhất 3-5 việc làm hiệu quả nhất để phát triển bản thân - GV nhận xét tổng kết hoạt động, đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm 4 - HS lắng nghe, thảo luận và thống nhất ý kiến của nhóm để trình bày trước lớp
<p>Luyện tập (7 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tiếp tục cho HS làm việc nhóm 6, từng thành viên sẽ chia sẻ những việc làm để phát triển sở thích của bản thân với các bạn trong nhóm. - GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả trước lớp. - GV gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chỉ ra sự khác biệt giữa các bạn trong nhóm và các nhóm với nhau về sở thích và việc làm để phát triển sở thích của bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm - HS chia sẻ trước lớp - HS nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe, ghi nhớ
<p>Vận dụng (10 phút)</p>	
<p><u>Hoạt động 5: Làm sản phẩm theo sở</u></p>	

<p>thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS. - GV yêu cầu HS suy nghĩ và nêu các sở thích của bản thân, xác định sản phẩm làm theo sở thích, nguyên, vật liệu cần thiết để thực hiện sản phẩm. - GV mời một số HS chia sẻ về sở thích và sản phẩm định làm. - GV tổ chức cho HS làm sản phẩm theo sở thích. - GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm của mình với các bạn trong lớp theo các gợi ý sau: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Tên sản phẩm định làm theo sở thích</i> + <i>Cách làm sản phẩm đó</i> + <i>Cảm xúc của em khi làm xong sản phẩm đó</i> <p>GV nhận xét và tổng kết hoạt động, <i>nhấn mạnh nội dung: mỗi chúng ta đều có những sự khác biệt về sở thích, tính cách, khả năng ... và chúng ta cần phải tôn trọng những sự khác biệt đó.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nhiệm vụ. - HS suy nghĩ và nêu sở thích. - HS chia sẻ về sở thích và sản phẩm. - HS làm sản phẩm theo sở thích - HS giới thiệu sản phẩm. - HS lắng nghe, ghi nhớ
--	--

IV. Dặn dò (1 phút)

- GV yêu cầu HS tìm thêm một số hoạt động rèn luyện để phát triển bản thân.
- GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm về sở thích của mình để chia sẻ kinh nghiệm và hướng dẫn cho các bạn vào tiết Sinh hoạt lớp.

Điều chỉnh sau bài dạy:

Hình thức thứ 3. Đưa nội dung giáo dục quyền con người thành một nội dung của Hoạt động trải nghiệm và hoạt động tập thể nói chung:

- lồng ghép vào các hoạt động văn nghệ, câu lạc bộ, sinh hoạt tập thể trong nhà trường.
- Tổ chức hội thi về quyền con người, quyền trẻ em : vẽ, viết, hùng biện, sáng tác thơ ca, báo chí, tiểu phẩm về đề tài giáo dục quyền con người, quyền trẻ em, thi tuyên truyền viên giỏi, thi thuyết trình, tổ chức các trò chơi về giáo dục quyền con người, quyền trẻ em...

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

SINH HOẠT DƯỚI CỜ TUẦN 14

Chủ điểm: Giáo dục Quyền con người

I. Mục tiêu

- Tổng kết và đánh giá hoạt động học tập và rèn luyện nền nếp tuần 13.
- HS có cơ hội thể hiện tài năng, năng lực thông qua hoạt động biểu diễn ca nhạc, đóng kịch, qua đó giúp các em củng cố kiến thức, kỹ năng của một số môn học và phát triển thái độ mạnh dạn, tự tin khi trình diễn trước đám đông.
- Tích hợp giáo dục quyền con người cho học sinh toàn trường.

II. Chuẩn bị

- Loa, mic.
- Setup sân khấu.
- Cờ thi đua hàng tuần.

III. Thành phần tham dự

- Học sinh toàn trường.
- Cán bộ, nhân viên, giáo viên nhà trường.

IV. Các hoạt động

Hoạt động	GV	HS
Ôn định tổ chức (7h55 – 8h00)	- Hướng dẫn, tổ chức, giám sát HS vào vị trí theo khu vực lớp.	Xếp ghế và ổn định chỗ ngồi.

<p>Nghi lễ (8h00 – 8h03)</p>	<p>- Nói: Đã đến giờ làm lễ chào cờ, xin kính mời tất cả thầy cô, các bạn học sinh đứng lên chỉnh đốn trang phục, chuẩn bị làm lễ chào cờ.</p> <p>- Hô: + Học sinh đứng – Nghiêm – Chào cờ chào - Thôi + Quốc ca</p> <p>- Nói: Kính mời các thầy cô cùng các em học sinh an tọa.</p>	<p>Thực hiện nghi lễ.</p>
<p>Nhận xét tuần (8h03 – 8h05)</p>	<p>- Nói: Sau đây cô sẽ nhận xét về các hoạt động của các con trong tuần 13 vừa qua.</p> <p>- Nhận xét + Những điều làm được + Những điều chưa làm được + Đề nghị những việc cần làm trong tuần tới.</p>	<p>- HS lắng nghe</p>
<p>Trao cờ thi đua (8h05 – 8h07)</p>	<p>Nói: + Sau đây cô xin mời đại diện lớp trưởng lớp có tên sau bước lên sân khấu:</p> <p>+ Để tuyên dương tinh thần thi đua tốt, học tập tốt của tập thể lớp đạt thành tích xuất sắc nhất trong tuần vừa qua, sau đây xin trân trọng kính mời cô– Hiệu trưởng nhà trường lên trao cờ thi đua danh dự cho tập thể lớp đạt thành tích xuất sắc nhất tuần 13 vừa qua. Xin trân trọng kính mời cô.</p>	
<p>Văn nghệ (8h10 – 8h15)</p>	<p>- Đọc tấu piano - Tốp ca nam nữ</p>	<p>- Lắng nghe, theo dõi.</p>
<p>Giáo dục quyền con người (8h15-8h25)</p>	<p>- Giới thiệu tên tiểu phẩm và diễn viên đóng vai. - Đặt câu hỏi cho HS toàn trường suy nghĩ: <i>Trong câu chuyện, ai là người có lỗi?</i></p>	<p>- Nhóm kịch lên diễn - Khán giả theo dõi</p>

	<p>- Nói: Cảm ơn các diễn viên đã có phần thể hiện rất tuyệt vời. Hãy dành 1 tràng vỗ tay cảm ơn họ.</p> <p>- Hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Trong câu chuyện trên, ai là người có lỗi? 2) Em có đồng tình với cách ứng xử của chú Luân không? Vì sao? 3) Cách ứng xử của chú Luân mang lại điều gì? 4) Đã có ai trong chúng ta từng hành xử như chú Luân? Hãy đứng lên cô xem. Em nghĩ thế nào về việc làm của mình? 5) Ai đã từng bị chịu cách hành xử như chú Luân – tức là bị người khác đánh đập? Em hãy kể lại sự việc (ko cần nói tên bạn đánh) và cho biết cảm giác của em khi bị người khác đánh đập hoặc đe dọa? 6) Em hãy hình dung, nếu một xã hội mà mọi người giải quyết các bất hoà, mâu thuẫn, sự khó chịu bằng hành vi đánh đập, tra tấn làm ảnh hưởng đến sức khoẻ, tính mạng người khác thì xã hội đó sẽ như thế nào? 7) Một ngôi trường mà có nhiều HS hờ ra là đánh bạn, đe dọa bạn, làm bạn đau, thì ngôi trường ấy sẽ như thế nào? 8) Cần làm gì để ngăn chặn những hành vi đánh đập, đe dọa, làm ảnh hưởng đến sức khoẻ, tính mạng của người khác? Em hãy nêu các biện pháp xử lí? <p>- Chia sẻ với HS nhằm GD quyền con người.</p>	<p>- Nhóm kịch cúi chào khán giả. Khi diễn xong.</p> <p>- Khán giả chia sẻ, trao đổi về vở kịch.</p>
<p>Tổng kết (8h25-8h30)</p>	<p>- Nhận xét về giờ sinh hoạt dưới cờ.</p> <p>- GV cho HS xếp hàng lên lớp.</p>	<p>- Lắng nghe.</p> <p>- Xếp hàng về lớp.</p>

V. Rút kinh nghiệm

.....

.....

.....

PHỤ LỤC

1. vở kịch *Ai có lỗi?*

AI CÓ LỖI

Ông Luân (thầy Duy đóng) đang đi bộ thì Khôi (3A1) cầm quả bóng chạy qua, va phải và làm ông Luân ngã xuống vỉa hè. Ông Luân tức giận, túm áo Khôi và đánh cậu bé túi bụi, gào thét:

- *Mày không có mắt à? Đi đứng kiểu gì thế?*

Khôi ôm đầu và khóc:

- *Cháu xin lỗi! Cháu xin lỗi!*
- *Xin lỗi cái gì? Mày làm tao bắn hết quần áo rồi! Mày biết bộ quần áo này bao nhiêu tiền không? Mày không đền cho tao, tao đánh cho nhừ tử.*
- *Dạ, cháu xin lỗi. Bác tha lỗi cho cháu ạ!*

Nhưng ông Luân vẫn không tha, vẫn túm áo và đấm vào lưng, vào người cậu bé rất mạnh là Khôi rất đau đớn.

Hai bạn HS Phúc Nguyên (4A1) và Nguyễn Vũ (4A2) đứng chứng kiến câu chuyện từ đầu đến cuối. Nguyễn Vũ nói:

- *Chú kia đánh trẻ em thế là sai!*

Phúc Nguyên nói:

- *Nhưng bạn ấy có lỗi trước.*

Nguyễn Vũ nói:

- *Nếu bạn ấy cẩn thận thì đã không xảy ra chuyện.*

Phúc Nguyên nói:

- *Nhưng nếu có chuyện thì giải quyết bằng việc đánh nhau thì liệu mọi việc có tốt lên được không?*

2. Nội dung trao đổi, chia sẻ giữa GV và HS về vở kịch

Các em ạ, được sống an toàn, khoẻ mạnh và phát triển là một QUYỀN của em người, của bất cứ ai. Quyền này được quy định bởi pháp luật. Chúng ta cần sống, học tập và làm việc theo pháp luật. Pháp luật trừng trị nghiêm những người phạm tội để bảo vệ người vô tội, người tốt. Nhà tù là nơi dành cho những người phạm tội, để họ không đe dọa cuộc sống của những người bên ngoài, để xã hội có thể phát triển. Nếu không có pháp luật, cuộc sống sẽ tràn lan những hành vi bạo lực, cướp của, giết người, cái xấu, cái ác sẽ lan toả nhanh và đe dọa cuộc sống của tất cả mọi người. Bản thân cuộc sống của cô trò chúng ta cũng không được yên ổn, người thân của chúng ta cũng không được yên thân.

Trong chúng ta ai cũng có QUYỀN CON NGƯỜI, quyền được sống, được an toàn, được phát triển, được có một tương lai sáng lạn. Chúng ta có QUYỀN đó và chúng ta có nghĩa vụ, trách nhiệm bảo vệ quyền đó cho chúng ta và cho cả người khác. QUYỀN con người được thực hiện dựa trên sự **đối xử công bằng và tôn trọng** mọi người. Một nơi mà cho phép kẻ mạnh ăn hiếp kẻ yếu, người giàu bắt nạt người nghèo, người lành lặn bắt nạt người khuyết tật, người da trắng bắt nạt người da đen, kì thị con người về những khác biệt về những hình dáng bên ngoài, hoàn cảnh gia đình, chủng tộc, tôn giáo... đây là một nơi chứa đầy sự bất công và sẽ tạo cơ hội cho cái ác sinh sôi, nảy nở. Nơi ấy không mang lại hạnh phúc cho con người, cho trẻ em.

Một trường học an toàn là một trường học không để tình trạng bạo lực học đường diễn ra. Nhà trường nghiêm cấm học sinh đánh nhau, đe dọa nhau, làm nhau bị đau, bị tổn thương bằng hành động, bằng lời nói. Tuy nhiên, cô rất buồn khi gần đây, trường ta đang có một số bạn đang có hành vi không tốt, làm cho nhiều bạn có cảm giác sợ hãi khi tiếp xúc. Các hành vi không tốt, không muốn nói là rất xấu, đó là: đánh bạn, quát bạn, dọa nạt, trêu chọc bạn, nói những lời làm bạn thấy tổn thương... Nhiều bạn nữ đã rất khiếp sợ và phải bật khóc trước việc làm xấu của một số bạn nam trong trường. Nhìn trộm, đụng chạm cơ thể, cười khi bạn nữ mặc váy bị ngã... là những hành vi rất rất xấu, đáng bị lên án. Hãy tưởng tượng nếu như các em đang phải chịu những hành động đó do người khác làm, các em có vui không? Do đó, hãy dừng lại những việc làm xấu đó, đừng nghĩ rằng những việc

làm đó là bình thường, là vui. Cô không muốn bất cứ em nào là nạn nhân của những trò đùa tai quái, của những hành vi độc ác.

Tất cả những hành vi xâm phạm đó đều là những hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Đã rất nhiều người bị vào tù vì những hành vi gây ảnh hưởng đến sức khoẻ thể chất và sức khoẻ tinh thần của người khác. Trong lễ chào cờ ngày hôm nay, một lần nữa cô đề nghị các em **CHẤM DỨT** những hành động bạo lực học đường, xúc phạm người khác. Nếu bạn nào bị tấn công, đe dọa bởi bạn học trong trường, các em đừng sợ hãi, hãy nói cho cô biết, viết thư cho cô. Nhà trường sẽ không chấp nhận dung dưỡng hành động chỉ mang đến nỗi khiếp sợ, đau khổ cho những học sinh khác.

Các em ạ, chỉ khi an toàn mới có thể học tập tốt, mới có thể có nhiều niềm vui và tạo thêm nhiều niềm vui. Một bạn nhỏ ngay từ bé có thói quen hung hăng, bạo lực, thích gây gổ, đánh nhau là không tốt và nguy hiểm cho chính bản thân bạn ấy. Bạn ấy có thể đánh người yếu hơn nhưng rồi sẽ có người khoẻ hơn đánh lại bạn đó. Liệu có một tương lai sáng lạn nào cho người thích gây gổ, đánh nhau không? Cô tin là không. Không có tình yêu thương dành cho người thích đánh nhau, thích quát mắng, thao túng người khác. Mà chỉ có sự sợ hãi và sự xa cách dành cho họ. Với những người trưởng thành, thói hung hăng, bạo lực thì không có cơ quan, công ty, tương lai tươi sáng nào chào đón họ mà chỉ có nhà tù và tương lai đen tối chờ đón họ. Do đó, cô mong các em hãy tập trung vào việc học, vui chơi an toàn và cùng chung sức để xây dựng một ngôi trường của niềm vui, của sự yêu thương, đoàn kết, biết quan tâm, giúp đỡ nhau, chia sẻ với nhau nỗi buồn, cùng nhau vượt qua khó khăn để mỗi ngày đến trường, cô trò ta đều thấy cuộc sống đẹp biết bao và mọi người đều đáng mến biết bao.

Các em có đồng ý như vậy không?

BÁO CÁO THAM LUẬN

Dạy học nội dung Quyền con người trong chương trình giáo dục cấp Tiểu học

1/- Mở đầu

Hiến pháp năm 2013 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2013 là bản Hiến pháp kết tinh trí tuệ của toàn dân tộc, thể hiện ý chí, nguyện vọng của đại đa số nhân dân ta, được xây dựng trên cơ sở cách tiếp cận quyền con người. Thực hiện Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 5/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 21/12/2021 về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc và những giá trị chung của nhân loại cũng như các sáng kiến và định hướng phát triển chung của UNESCO về giáo dục; tạo cơ hội bình đẳng về quyền được bảo vệ, chăm sóc, học tập và phát triển, quyền được lắng nghe, tôn trọng và được tham gia của học sinh; đặt nền tảng cho một xã hội nhân văn, phát triển bền vững và phồn vinh.

Kể từ khi Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đi vào lộ trình thực hiện, Giáo dục Tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh đã linh hoạt từng bước đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện hoạt động giáo dục quyền con người cho học sinh thành phố.

Trước khi triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Giáo dục tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh đã sớm có chương trình giáo dục Quyền trẻ em: Từ năm học 1998 - 1999, Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM phối hợp với Tổ chức Cứu trợ trẻ em Thụy Điển (Save The Children Sweden - SCS) thực hiện dự án Tháng Giáo dục Quyền trẻ em, trong đó các trường tại Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giảng dạy khái quát về các nội dung Quyền trẻ em trong 5 chủ đề : “Tôi là một đứa trẻ”, “Quyền được đi học và vui chơi”, “Gia đình tôi”, “Bạn bè và nhà trường”, “Ý kiến của tôi cũng quan trọng”. Các chủ đề này được dạy vào 1 tiết sinh hoạt lớp trong 5 tuần của tháng 11 hàng năm.

Đến năm 2000 – 2001, Dự án được phát triển thành Dự án Xây dựng Môi trường học thân thiện với trẻ, có 6 trường tham gia ban đầu và đến năm học 2002 – 2003 có 12 trường tham gia. Nhìn chung, ở các trường tham gia dự án, tình hình đã được cải thiện nhiều như mối quan hệ giữa học sinh - giáo viên trở nên thân thiện hơn, ý kiến của các em được lắng nghe và tôn trọng, nhà trường và cộng đồng, cha mẹ học sinh cũng có điều kiện trao đổi, thảo luận và đóng góp cho nhau nhiều hơn. Giáo viên có nhiều cải tiến hơn trong việc giảng dạy đề cố gắng tạo một môi trường học tập tích cực,...

Đến năm học 2020-2021, Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 bắt đầu lộ trình triển khai từ lớp 1, đến nay đã thực hiện Chương trình đối với lớp 3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, việc tổ chức giáo dục các nội dung về Quyền trẻ em đã được nâng lên thành nội dung nói về Quyền con người, trong đó các nội dung như tạo cơ hội bình đẳng về quyền được bảo vệ, chăm sóc, học tập và phát triển, quyền được lắng nghe, tôn trọng và được tham gia của học sinh; đặt nền tảng cho một xã hội nhân văn, phát triển bền vững và phồn vinh đã được giáo viên chú trọng thực hiện thông qua nhiều giải pháp khác nhau nhằm giúp học sinh phát triển đầy đủ các năng lực và phẩm chất.

2/- Một số giải pháp đã thực hiện

2.1. Tích hợp vào trong các môn học và hoạt động giáo dục

Nội dung Quyền con người được giáo viên lồng ghép, tích hợp trong các giờ học, đặc biệt là các giờ học Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, ví dụ như: bình đẳng về giới tính (Các tranh minh họa luôn có cả học sinh nam và học sinh nữ), quyền được bảo vệ, chăm sóc (Bé và bà – Tiếng Việt lớp 1 tập 1 trang 29, bộ sách Chân trời Sáng tạo; Ba chú thỏ - Tiếng Việt lớp 1 tập 1 trang 59, bộ sách Chân trời Sáng tạo); quyền được tôn trọng và được tham gia của học sinh (Những bông hoa nhỏ trên sân, sách Tiếng Việt lớp 1 tập 2 trang 29, bộ sách Chân trời Sáng tạo), được bảo vệ, chăm sóc, yêu thương (Như bông hoa nhỏ, sách Tiếng Việt lớp 1 tập 2 trang 32, bộ sách Chân trời Sáng tạo). Giáo dục học sinh yêu thương và chăm sóc người khác (Đạo đức 1)... Ngoài ra, trong các môn Tự nhiên và Xã hội, Hoạt động trải nghiệm cũng có những nội dung không phân biệt đối xử, tôn trọng sự khác biệt, bình đẳng, phòng tránh bạo lực, phòng chống xâm hại... môn Đạo đức lớp 4 cũng có bài “Quyền và bổn phận của trẻ em” (Sách Chân trời sáng tạo).

Các hoạt động giáo dục truyền thụ kiến thức được giáo viên lồng ghép các câu hỏi gợi mở để giúp học sinh nhận ra và lĩnh hội các kiến thức về Quyền con người ở mức cơ bản, ví dụ như tại sao cần phải chăm sóc và yêu thương các em nhỏ? Khi muốn được lắng nghe ý kiến, các em nên làm như thế nào?



*Học sinh trường Tiểu học Nguyễn Huệ, Quận 1
giơ tay xin phát biểu theo gương của cô giáo chủ nhiệm*

Việc tích hợp này cũng được thực hiện song song với hành vi nêu gương của giáo viên, giáo viên khi muốn học sinh thực hiện điều gì, thì bản thân cần phải nêu gương thực hiện trước điều đó để học sinh noi theo.

2.2. Tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ, tọa đàm, nói chuyện và truyền thông cho học sinh dưới sân trường

Bên cạnh việc tổ chức tích hợp nội dung Quyền con người vào trong các tiết học, nhiều trường tiểu học trong các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ điểm, tổ chức các hoạt động truyền thông cho học sinh cũng đã xây dựng các chuyên đề có liên quan đến các nội dung cơ bản về Quyền con người cho học sinh được học tập, tìm hiểu và trải nghiệm. Các chủ điểm như bảo vệ Quyền trẻ em, quyền được sống an toàn, giáo dục học sinh phòng chống bạo lực gia đình, chống xâm hại luôn được các trường chú trọng.



*Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, Quận 1
Sinh hoạt chủ đề: Vì một cuộc sống
an toàn*

*Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyên, quận
Tân Bình tổ chức truyền thông luật trẻ
em và kiến thức, kỹ năng phòng chống
bạo lực và xâm hại tình dục trẻ em*



Bên cạnh các nội dung mang tính giáo dục, nhiều trường cũng tổ chức các hoạt động định kỳ, tạo cơ hội cho học sinh được giao lưu, cảm nhận được sự yêu thương, chăm sóc của người lớn dành cho trẻ em như sự kiện sinh nhật trong tháng, hoặc các hoạt động từ thiện...



Tiểu học Trương Định, Quận 12

tổ chức sinh nhật tập thể cho các em học sinh có ngày sinh trong tháng

2.3. Quan tâm xây dựng môi trường học tập công bằng, hỗ trợ phát triển năng lực cho học sinh hòa nhập

Giáo dục Tiểu học của Thành phố Hồ Chí Minh luôn chú trọng đến công tác giáo dục học sinh hòa nhập, thực tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có tổng cộng 21 trường chuyên biệt và 12 trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.



Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5

Một giờ học giúp học sinh tự bảo vệ mình

Sở đã tổ chức triển khai chuỗi chuyên đề tập huấn cho cán bộ quản lí và giáo viên, với nội dung xoay quanh các trọng tâm:

- Các vấn đề thách thức trong quá trình phát triển thường gặp ở học sinh khuyết tật khi học hoà nhập ở trường Tiểu học.

- Xác định nguyên nhân của các vấn đề khó khăn, cản trở việc học của học sinh khuyết tật học hoà nhập.

- Hỗ trợ cơ bản và cách giải quyết khi gặp các vấn đề thách thức về khả năng phát triển các năng lực của học sinh khuyết tật khi học hoà nhập.

Ngoài ra, các đơn vị cũng chủ động tổ chức các hoạt động, hội thi như hội thi làm đồ dùng dạy học dành cho học sinh hòa nhập.

2.4. Tăng cường công tác truyền thông đến cha mẹ học sinh thông qua nhiều kênh thông tin truyền thông

Nội dung Quyền con người cũng được các đơn vị thực hiện tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và những người khác thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau như: Thông báo trên bảng thông báo của nhà trường; Cán bộ quản lí, giáo viên thông báo đến cho cha mẹ học sinh trong các buổi họp cha mẹ học sinh, các trang thông tin điện tử đăng tải các bài viết về Quyền con người. Tất cả các hoạt động truyền thông này đều hướng tới mục tiêu tạo sự đồng thuận của xã hội, cung cấp hướng dẫn về hành vi, thái độ đúng đắn.



Phòng Giáo dục và Đào tạo, Quận 8 tuyên truyền về Quyền con người

Trên trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

3/- Thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm

3.1. Thuận lợi:

- Đảng và Nhà nước ta sớm tiếp cận về quyền con người, đồng thời có nhiều nỗ lực để đạt được những kết quả tích cực trong việc đảm bảo quyền con người. Dù còn nhiều thách thức, Việt Nam luôn nỗ lực để người dân ngày càng được thụ hưởng tốt hơn quyền con người và thành quả của công cuộc phát triển đất nước;

- Phần lớn đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều kinh nghiệm trong việc tích hợp các nội dung giáo dục vào hoạt động dạy học, trong đó nội dung về Quyền trẻ em đã được nắm vững và triển khai từ nhiều năm;

- Điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực thuận lợi, giúp cho công tác phổ biến, tuyên truyền về Quyền con người được thực hiện tốt tại các trường Tiểu học.

3.2. *Khó khăn*

- Áp lực dân số tăng cơ học cao dẫn đến sĩ số học sinh cao, công tác truyền thông đến từng cha mẹ học sinh vẫn còn khó khăn do cha mẹ học sinh tập trung vào việc mưu sinh, ít quan tâm đến các nội dung sinh hoạt của nhà trường;

- Một bộ phận cha mẹ học sinh vẫn còn mang tư tưởng “Thương cho roi cho vọt”, vẫn còn có các hành vi đánh mắng, ngược đãi trẻ em, coi thường pháp luật;

- Áp lực công việc của giáo viên tăng cao do vừa mới chuyển sang thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, do đó các nội dung tích hợp có nơi chưa được triển khai chu đáo, đầy đủ.

3.3. *Bài học kinh nghiệm*

Để thực hiện tốt công tác giáo dục Quyền con người cho học sinh ở độ tuổi tiểu học, cần thực hiện phối hợp đồng bộ các nội dung sau:

- Tập huấn đầy đủ cho cán bộ quản lí, giáo viên các nội dung về Quyền con người, hướng dẫn giáo viên tích hợp vào trong các hoạt động giáo dục sao cho đạt hiệu quả cao nhất;

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ điểm với nhiều nội dung đa dạng về Quyền con người;

- Phối hợp chặt chẽ nhà trường, gia đình, các tổ chức đoàn thể tại địa phương trong công tác tuyên truyền, kết hợp giáo dục học sinh, khuyến khích học sinh mạnh dạn trình bày ý kiến và lắng nghe ý kiến của học sinh để hiểu được tâm tư, nguyện vọng của các em, từ đó đưa ra những hướng dẫn cho học sinh sao cho phù hợp nhất./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2022

PHÒNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC

BÁO CÁO THAM LUẬN

Tổ chức dạy học nội dung quyền con người trong chương trình giáo dục cấp tiểu học ở tỉnh Bắc Giang

Hà Huy Giáp – Trưởng phòng GDTH-CTTT, Sở GDĐT tỉnh Bắc Giang

1. Tầm quan trọng của giáo dục quyền con người

Quyền con người là những quyền tự nhiên, vốn có và khách quan của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế. Ở Việt Nam, Hiệp pháp năm 2013 đã dành hẳn 1 chương với 36 điều nói về **quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam**.

Do vậy, việc giáo dục quyền con người cho học sinh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xã hội pháp quyền và hội nhập quốc tế. Mục đích và lợi ích đem lại của giáo dục quyền con người cho học sinh là để xây dựng ý thức, tuân thủ pháp luật, hiểu biết và tôn trọng, sử dụng và bảo vệ quyền con người, ý thức trách nhiệm công dân đối với cộng đồng và xã hội. Giáo dục quyền con người cho học sinh hiện nay có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh ngành Giáo dục đang triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29- NQ/TW) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Ngày 05/9/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1309/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân với mục tiêu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của người học, của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục về tầm quan trọng, ý thức tự bảo vệ các quyền của bản thân, tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác; ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối với nhà nước và xã hội, góp phần phát triển toàn diện con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững của đất nước. Việc đưa giáo dục quyền con người ngay từ cấp tiểu học là chuẩn bị sẵn sàng cho học sinh “nền móng” năng lực để tham gia vào việc xây dựng một thế giới không có vi phạm về quyền con người nói chung và quyền trẻ em nói riêng một cách bền vững hơn.

2. Chỉ đạo triển khai dạy học nội dung quyền con người trong chương trình giáo dục cấp tiểu học ở tỉnh Bắc Giang

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai Quyết định số 1309/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Sở GDĐT tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc việc tổ chức dạy học nội dung quyền con người trong chương trình giáo dục, cụ thể:

- Tổ chức quán triệt 100% cán bộ quản lý, giáo viên nắm bắt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác tuyên truyền, giáo dục quyền con người; thông qua các lớp tập huấn, chuyên môn, bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ cán bộ quản

lý, giáo viên đã lồng ghép kiến thức về quyền con người qua các chuyên đề như: Một số lý luận về quyền con người và giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân ở Việt Nam hiện nay; Quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về quyền con người; Các chuẩn mực quốc tế về quyền con người trong lĩnh vực giáo dục; Các kỹ năng cần thiết của một nhà giáo dục về quyền con người... và các báo cáo chuyên đề, thực tế liên quan đến quyền con người.

- Tổ chức các cuộc sinh hoạt chuyên môn đánh giá thực trạng công tác giảng dạy quyền con người trong chương trình giáo dục, sách giáo khoa hiện nay từ cấp trường, cấp huyện đến cấp tỉnh qua đó nhằm nắm bắt được những thuận lợi, khó khăn, từ đó đề xuất giải pháp triển khai thực hiện dạy học nội dung quyền con người ở cấp tiểu học.

- Chỉ đạo 100% trường tổ chức rà soát nội dung giảng dạy liên quan đến quyền con người trong chương trình, sách giáo khoa và tài liệu dạy học đang triển khai thực hiện thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề tại trường. Trên cơ sở đó, các trường xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung về quyền con người vào trong kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong giờ chính khóa và các hoạt động ngoại khóa. Ví dụ như trong môn Đạo đức tích hợp, lồng ghép với nội dung về giáo dục pháp luật gồm: Tuân thủ quy định nơi công cộng; Tuân thủ quy tắc an toàn giao thông; Quyền và bổn phận trẻ em,...; môn học Tiếng Việt Hoạt động trải nghiệm thông qua hoạt động rèn luyện bản thân, hoạt động chăm sóc gia đình và xây dựng nhà trường, cộng đồng,...; các hoạt động ngoài giờ ngoài chính khóa,....

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục nhà trường, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, giảng dạy trên lớp hằng ngày đều lồng ghép, tích hợp nội dung về quyền con người một cách cụ thể, rõ ràng. Các trường khi tổ chức các hoạt động ngoại khóa đều chú trọng tuyên truyền, giáo dục quyền con người, nâng cao nhận thức cho học sinh.

- Chỉ đạo các đơn vị quan tâm, xây dựng thiết bị và học liệu phục vụ giảng dạy quyền con người bao gồm các thiết bị, tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu về quyền con người trong các nhà trường.

- Các nhà trường thực hiện hiệu quả sự công tác phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, đoàn thể và gia đình trong thực hiện giáo dục quyền con người cho học sinh.

- Sở/Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục về dạy học nội dung quyền con người qua đó kịp thời hướng dẫn, điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

3. Những thuận lợi và khó khăn

*** Thuận lợi**

- Việc triển khai công tác giáo dục quyền con người tại Việt Nam nói chung và trong trường tiểu học nói riêng phù hợp với xu thế trên thế giới và Việt Nam.

- Ngành Giáo dục đang thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và đã lồng ghép, tích hợp các nội về quyền con người trong chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới.

- Các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nguồn nhân lực về người dạy đang được các cấp, các ngành đầu tư cùng với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông nên cơ bản đáp ứng được tốt yêu cầu dạy học nội dung quyền con người.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh trong các nhà trường.

*** Khó khăn**

- Các văn bản hướng dẫn cụ thể về dạy học nội dung quyền con người chưa đầy đủ nên khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

- Các cơ sở giáo dục tiểu học bao gồm cán bộ quản lý, giáo viên chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng và giá trị của giáo dục quyền con người; thời lượng dành riêng các môn học về nội dung quyền con người còn hạn chế.

- Chưa có tài liệu hướng dẫn, thiết bị phục vụ dạy học nội dung quyền con người và đưa vào giảng dạy trong các nhà trường.

4. Đề xuất giải pháp và kiến nghị

- Bộ GDĐT cần sớm ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về dạy học về nội dung quyền con người đối với cấp tiểu học.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn và thiết bị phục vụ dạy học nội dung quyền con người trong các nhà trường tiểu học.

- Tổ chức rà soát nội dung dạy học trong chương trình, sách giáo khoa liên quan đến quyền con người sau đó tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, phương pháp, hình thức dạy học nội dung về quyền con người cho toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên.

- Bên cạnh các nội dung dạy học chính khóa, cần tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm,... liên quan đến nội dung quyền con người phù hợp với học sinh tiểu học; có thể lồng ghép vào các hoạt động tuyên truyền hiện đang được thực hiện để tạo môi trường học tập thoải mái, thu hút được mọi học sinh tham gia.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng được yêu cầu dạy học, sử dụng phương pháp giáo dục về quyền con người gắn với thực tiễn (thực hành) cho học sinh.

- Các cơ sở khi xây dựng kế giáo dục nhà trường cần thể hiện rõ nội dung giáo dục quyền con người từ đó tạo thuận lợi cho giáo viên tổ chức giảng dạy.

Giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục là cần thiết và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giáo dục nước ta, vì vậy rất cần được sự quan tâm từ Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, để công tác giáo dục quyền con người thực sự có ý nghĩa, góp phần hình thành văn hóa quyền con người cho các thế hệ học sinh, những chủ nhân tương lai của đất nước ta./.

BÁO CÁO THAM LUẬN

Nội dung dạy học quyền con người

trong chương trình giáo dục cấp tiểu học tại tỉnh Lào Cai

- Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai -

Đặc thù Lào Cai là một trong những tỉnh nghèo của cả nước, có nhiều xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, với sự nỗ lực cao, tỉnh đã đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Đặc biệt, Lào Cai có nhiều lợi thế phát triển kinh tế công nghiệp, dịch vụ và du lịch, đây là đòn bẩy cho việc hội nhập và hợp tác quốc tế ngày càng phát triển, là cơ hội để phát triển các mô hình giáo dục đặc thù tỉnh Lào Cai.

Toàn tỉnh có 224 trường (182 trường tiểu học và 42 trường TH&THCS), với 3498 lớp, 86078 học sinh, cụ thể: Lớp 1 có 827 lớp/17904 HS, Lớp 2 có 843 lớp/17378 HS, Lớp 3 có 651 lớp/16940 HS, Lớp 4 có 617 lớp/17781 HS, Lớp 5 có 560 lớp/15517 HS. Toàn cấp học hiện có 6343 người là CBQL, giáo viên, nhân viên. Tuy nhiên, tỉnh Lào Cai có gần 600 điểm trường lẻ nên chất lượng học sinh ở vùng dân tộc thiểu số vẫn còn nhiều khó khăn.

Với nội dung dạy học quyền con người trong chương trình Giáo dục cấp tiểu học tại tỉnh Lào Cai, Sở GD&ĐT chỉ đạo chỉ đạo như sau:

Một là, Sở GD&ĐT hướng dẫn nhiệm vụ năm học với chủ đề “Vì học sinh thân yêu, xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập”; Sở GD&ĐT xây dựng bộ tiêu chí ”Trường học hạnh phúc” trong đó có tiêu chí thể hiện quyền và bộ phận của học sinh.

Hai là, đã tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các nội dung, kiến thức về quyền con người. Đặc biệt tập huấn về quyền trẻ em theo luật trẻ em 2016 bao gồm 4 nhóm quyền cơ bản: Quyền được sống còn, quyền được phát triển, quyền được bảo vệ và quyền được tham gia. Trong đó có 25 quyền và 5 bộ phận.

Giáo dục quyền con người cho học sinh phổ thông là hoạt động có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về quyền con người cho học sinh phổ thông thông qua các hình thức, nội dung và phương pháp giáo dục phù hợp đặc điểm lứa tuổi học sinh nhằm hình thành thói quen, kinh nghiệm, các kỹ năng cần thiết về sự tôn trọng, bảo vệ, sử dụng quyền con người, ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội

Sau khi CBQL, GV cốt cán tập huấn cấp tỉnh sẽ tổ chức lại tập huấn cấp huyện, TP cho 100% giáo viên trong toàn tỉnh.

Ba là, chỉ đạo các nhà trường khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đã lồng ghép dạy nội dung về quyền con người trong các tiết học và đặc biệt tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các diễn đàn, giao lưu để tìm hiểu về quyền và bổn phận của trẻ em. Đưa nội dung vào kế hoạch môn học (ở hoạt động trải nghiệm, hoặc môn Đạo đức,...) và kế hoạch giáo dục nhà trường để dạy học 2 buổi/ngày (09 buổi/tuần với 32 tiết/tuần hoặc 33 tiết/tuần, 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần) phù hợp với vùng khó khăn, vùng thuận lợi, cụ thể:

Nội dung		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tổng số tiết ở lớp 1,2,3 theo TT 32/2018/TT-BGDĐT; lớp 4,5 theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT		25	25	28	25	25
1	Tiếng Việt	12	9	8	8	8
2	Toán	3	5	5	5	5
...						
11	HĐ tập thể (Hoạt động trải nghiệm)	3	3	3	2	2
Tiết tăng cường và tự chọn (9 buổi)		7 (8)	7(8)	4(5)	7(8)	7(8)
Tiết tăng cường , tự chọn (10 buổi)		10	10	7	10	10
Tổng số (9 buổi)		32(33)	32(33)	32(33)	32(33)	32(33)
Tổng số (10 buổi)		35	35	35	35	35

Bốn là, cán bộ Quản lý, giáo viên nắm chắc Quyền trẻ em được quy định tại công ước Quốc tế về Quyền trẻ em và Luật trẻ em 2016 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá VIII, kì họp thứ XI thông qua ngày 5/4/2016. Có hiệu

lực thi hành từ ngày 01/6/2017. Luật này có 7 chương và 106 điều, trong đó có 25 điều nói về Quyền trẻ em (chiếm 23,58%). Xây dựng môi trường an toàn, thân thiện tại nhà trường, cộng đồng, xã hội nhằm phòng chống bạo lực với trẻ em, không có sự bắt nạt, phân biệt đối xử, hình phạt thể chất tinh thần; giảm thiểu rủi ro sức khỏe tâm thần liên quan đến trẻ em và thúc đẩy sức khỏe tâm lý xã hội của trẻ em. Tạo môi trường thân thiện tại nhà trường, cộng đồng, phòng chống bạo lực với trẻ em, không có sự bắt nạt, phân biệt đối xử, hình phạt thể chất tinh thần; giảm thiểu rủi ro sức khỏe tâm thần liên quan đến trường học và thúc đẩy sức khỏe tâm lý xã hội của trẻ em.

Năm là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh hiểu, đồng hành cùng nhà trường để thực hiện các mục tiêu giáo dục. Nhà trường phối hợp với cha mẹ học sinh để đáp ứng nhu cầu học sinh phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh góp phần đạt mục tiêu chương trình giáo dục cấp tiểu học.

Để triển khai nội dung dạy học quyền con người trong chương trình giáo dục cấp tiểu học đạt hiệu quả, Sở GD&ĐT đề nghị Bộ GD&ĐT có văn bản hướng dẫn tổ chức về quyền trẻ em trong Chương trình GDPT 2018, xây dựng tài liệu bồi dưỡng giáo viên và tổ chức các lớp tập huấn cho cốt cán về nội dung quyền trẻ em.

Trên đây là báo cáo tham luận về kết quả triển khai nội dung dạy học quyền con người trong chương trình giáo dục cấp tiểu học của Sở GD&ĐT tỉnh Lào Cai./.







